

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày: 11/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quý – Nguyên hiệu trưởng trường THCS Lê Quý Đôn;
2. Bà Nguyễn Thị Lượng: Nguyên là giáo viên trường Bồi dưỡng giáo dục quận Thủ Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 03 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Văn Th; sinh ngày: 09/11/2001; tại: Sóc Trăng; hộ khẩu thường trú: phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, nơi đang cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): không học chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ; và bà Trần Thị Thúy H; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 02/07/2018 đến ngày 10/7/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: bà Trần Thị Thúy H; sinh năm: 1986; trú tại: 24A đường Hiệp Bình, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Văn Chuẩn, Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước. (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Thanh Đ – Sinh năm: 1999; Địa chỉ: không nơi cư trú nhất định. (vắng mặt)

Người làm chứng: anh Nguyễn Công T – sinh năm: 1993 và anh Lữ Hoàng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Lúc 02 giờ 00 phút ngày 02/07/2018, Công an phường Linh Tây, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được nguồn tin có đối tượng Trần Văn Th điều khiển xe mô tô biển số 52L1- 1410 chở Huỳnh Thanh Đ có hành vi cất giữ chất nghi vấn là ma túy. Công an phường Linh Tây, quận Thủ Đức đã đưa đối tượng cùng tang vật về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Trần Văn Th, Huỳnh Thanh Đ khai nhận: lúc 01 giờ ngày 01/7/2018 Trần Văn Th đến tiệm Internet “Vũ Song Long” thuộc phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ngồi chơi game cùng Huỳnh Thanh Đ, sau đó Th mượn xe và rủ Đ đi mua đồ (tức là mua ma túy) về sử dụng thì Đ đồng ý. Th chở Đ đến khu vực ngã tư Xuân Hiệp thuộc khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Th mượn điện thoại di động của Đ và trực tiếp một mình đi bộ mua ma túy của tên “Zen” (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng. Th khai khi gọi điện thoại và mua ma túy của ai thì Đ không biết. Sau khi mua ma túy xong, Th đi bộ ra chở Đ về tiệm Internet. Đến 02 giờ 00 phút ngày 02/7/2018, khi Th điều khiển xe mô tô mang biển số 52LA- 1410 chở Đ đến bên hông tường rào cơ khí A74 trên đường Phạm Văn Đồng thuộc khu phố 1, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt và thu giữ vật chứng như trên. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát Điều tra quận Thủ Đức chưa xác định Đ đang cư trú ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Vật chứng vụ án;

- 01 (một) gói ny lon màu trắng hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu thu giữ dưới đất do Trần Văn Th bỏ trong túi quần thun màu xanh phía trước bên trái đánh rơi lúc bị bắt, bên ngoài ghi vụ số 1147 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, bên trong là ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,1141 gam, loại Methamphetamine.

- 01 (một) điện thoại Oppo màu trắng số thuê bao 01687265200; 01665272635;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại C50 màu xanh, biển số 52LA- 1410, số máy: C50E-9415533; số khung: C50- 9415442. Qua xác minh, chiếc xe trên do anh Vũ Văn Bằng đứng tên sở hữu và mua mới từ năm 1996. Năm 2010, anh Bằng bán xe trên lại cho ai không nhớ rõ và không ra địa phương công chứng mua bán xe. Ngày 01/7/2018, Huỳnh Thanh Đ mượn chiếc xe trên của tên Nghĩa (không rõ lai lịch) tại phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó Đ đưa cho Th điều khiển xe mô tô biển số 52LA-1410 thì bị Công an phường Linh Tây, quận Thủ Đức bắt giữ.

[2] Bản Cáo trạng số 56/QĐ-VKSTĐ ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, và các tình tiết giảm nhẹ, các quy định của pháp luật áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội, để xử phạt bị cáo tù 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật. Đối với chiếc xe mô tô biển số 52LA-1410 đề nghị đăng thông tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp để xử lý tài sản.

Người bào chữa cho bị cáo Thịnh: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo lần đầu phạm tội, khi phạm tội bị cáo chưa thành niên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Thịnh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình và môi trường bị cáo sinh sống có ảnh hưởng đến phần nào hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án 09 tháng tù để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thịnh: đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Văn Th không tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn Th phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập Đ, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1141 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Trần Văn Th đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt Đ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt

của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Bị cáo là người nghiện ma túy tổng hợp và bắt đầu sử dụng ma túy từ ngày 29/6/2018 đến ngày 02/7/2018 thì bị bắt, vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội khi chưa thành niên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1147 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, bên trong là ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng số thuê bao 01687265200; 01665272635 bị cáo dùng điện thoại này để mua ma túy, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại C50 màu xanh, biển số 52LA- 1410, số máy: C50E-9415533; số khung: C50- 9415442. Qua xác minh, chiếc xe trên do anh Vũ Văn Bằng đứng tên sở hữu và mua mới từ năm 1996. Năm 2010, anh Bằng bán xe trên lại cho ai không nhớ rõ và không ra địa phương công chứng mua bán xe. Ngày 01/7/2018, Huỳnh Thanh Đ mượn chiếc xe trên của tên Nghĩa (không rõ lai lịch) tại phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó Đ đưa cho Th điều khiển xe mô tô biển số 52LA-1410 thì bị Công an phường Linh Tây, quận Thủ Đức bắt giữ. Đến nay Được đã bỏ đi khỏi địa phương. Xét thấy xe không xác định Đ chủ sở hữu, nên cần thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe trên, nếu không tìm Đ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với tên “Zen” không xác định được lý lịch và nơi cư trú, vì vậy giao cho Công an quận Thủ Đức tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều

101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Th 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/7/2018 đến ngày 10/7/2018.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ số 1147 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng số thuê bao 01687265200; 01665272635.

Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô Honda loại C50 màu xanh, biển số 52LA- 1410, số máy: C50E-9415533; số khung: C50- 9415442. Hết thời hạn 6 tháng mà không tìm Đ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2019/82 ngày 20/02/2019, của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Trần Văn Th chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS, CA, Chi cục THA Q.Đ
- Chi cục thuế Q.Đ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đỗ Thị Thu Thảo